**CHỦ ĐỀ:**

**NƯỚC , CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN VÀ VẬT LIỆU THIÊN NHIÊN**

**Thực hiện trong 3 tuần 14/4 đến 2/5/2025**

**Giáo viên thực hiện: Ngô Thị Hoa Lý- Lớp nhỡ A**

**Tuần 1:**  **Nước -Không Khí**

**Tuần 2: Các hiện tượng tự nhiên**

**Tuần 3: Sự kỳ diệu của vật liệu thiên nhiên**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC - VỆ SINH DINH DƯỠNG**

**CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG THỜI TIẾT**

**Thực hiện 3 tuần từ 14/4 đến 2/5/2025**

**Người thực hiện : Ngô Thị Thùy Trang**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mục đích yêu cầu** | **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả** |
| **1. Nuôi dưỡng:\* Ăn uống:**  - Trẻ được ăn đầy đủ 4 loai thực phẩm  - Trẻ làm quen với một số món ăn do nhà trường chế biến  - Có một số hành vi văn minh trong ăn uống (không nói chuyện trong khi ăn ,không bốc thức ăn ,hắt hơi biết che miệng ...)  **\* Tổ chức giấc ngủ:**  - Trẻ được ngủ đúng giờ, đủ giấc ,  - Bố trí chỗ ngủ đảm bảo ấm áp, giảm ánh sáng, tránh gió lùa trong phòng ngủ . | - 100% trẻ được ăn hết suất của mình thích các món ăn do các cô chế biến .  - 100% trẻ thực hiện tốt các hành vi văn minh trong ăn uống  -100% trẻ được đảm bảo giấc ngủ theo yêu cầu của từng độ tuổi  - Phòng ngủ ấm áp, không có có gió lùa vào. Có đủ chăn đắp cho trẻ. | - Tổ chức cho trẻ ăn trưa, ăn phụ, ăn bữa chiều  - Tổ chức cho trẻ ngủ trưa |  |
| **2. Vệ sinh:**  **\* Vệ sinh cá nhân :**  - Trẻ cho cô rưa tay đúng thao tác vệ sinh  **\* Vệ sinh môi trường**  **-** Trẻ có thói quen vệ sinh cá nhân, đi vệ sinh đúng nơi quy định, giữ gìn môi trường sạch sẽ  **\* Vệ sinh đồ dùng đồ chơi**.  - Trẻ biết lao động lau chùi đồ dùng đồ chơi và các loại giá cùng cô. | - 100% trẻ được rữa tay dưới vòi nước sạch bằng xà phòng .  - 100% trẻ có ý thức giữ gìn và bảo vệ môi trường .  - 100% trẻ biết giúp cô lau chùi đồ dùng đồ chơi vào chiều thứ 6  - 100% trẻ biết tự giữ vệ sinh môi trường | - Tổ chức cho trẻ trước sau khi ăn và sau khi ngủ dậy  - Giáo dục mọi lúc mọi nơi |  |
| **3. Chăm sóc sức khỏe**  **\* Sức khỏe:**-Giữ gìn bảo vệ sức khỏe cho bản thân ,biết một số biểu hiện như sốt, ho.  - Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm  - Không cho trẻ chơi ở những nơi nguy hiểm, không chơi với đ/c không đảm bảo AT  **\* Phòng bệnh:**  - Phòng một số bệnh thường gặp vào mùa đông | - 100% trẻ được phòng và đưa đến trung tâm y tế khi phát hiện bệnh . | - Tổ chức tại lớp vào chiều thứ 6 và sau các buổi hoạt động góc  - Phối hợp với phụ huynh chăm sóc sức khỏe cho trẻ .  - Làm tốt công tác tuyên truyền thông qua hệ thống phóng thanh trường và tờ rơi |  |
| **4. An toàn cho trẻ**  **\* Thể lực:**- Đảm bảo an toàn cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi.  - Tạo cho trẻ cảm giác vui vẻ và thoải mái.  **\* Tính mạng:**  - Đảm bản an toàn tính mạng cho trẻ.  - Không để trẻ chơi những vật dụng nguy hiểm. | - 100% trẻ có thể lực tốt khỏe mạnh.  - Trẻ vui vẻ thoái mái khi ở trường, lớp.  - 100% trẻ được đảm bảo an toàn về tính mạng.  - 100% trẻ không chơi những vật nguy hiểm | - Phối hợp với phụ huynh chăm sóc sức khỏe cho trẻ.  - Trẻ luôn luôn trong tầm kiểm soát củacô.  - Mọi lúc mọi nơi.  - Thường xuyên có kế hoạch sữa chữa đồ dùng đồ chơi hỏng . |  |

**ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ**

\* Tình trạng sức khỏe của trẻ:

- Đa số trẻ có sức khỏe tốt đến trường vui vẻ .

+Giữ gìn bảo vệ sức khỏe cho bản thân ,biết một số biểu hiện như sốt, ho.

+Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

+Không cho trẻ chơi ở những nơi nguy hiểm, không chơi với đ/c không đảm bảo an toàn .

\*Kỹ năng của trẻ:

**+**Trẻ có thói quen vệ sinh cá nhân, đi vệ sinh đúng nơi quy định

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ:**

**NƯỚC , CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN VÀ VẬT**

**LIỆU THIÊN NHIÊN**

**Thực hiện trong 3 tuần (Từ 14/4- 2/5/2025)**

**MỤC TIÊU CÁC LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| **Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe** | | |
| MT 8. Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở  MT 10. Trẻ nhận ra những nơi như: Hồ, ao, mương nước, bể chứa nước,...là nơi nguy hiểm không được chơi gần | - Dạy trẻ lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết  - Giáo dục trẻ lợi ích của việc ăn mặc trang phục phù hợp với thời tiết.  - Dạy trẻ nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh.  - Biết giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường sạch sẽ.  - Dạy trẻ nhận biết những nơi không an toàn, không đến gần những nơi không an toàn như ao, hồ, mương nước, giếng | Hoạt động học:  + Mùa hè  + Các hiện tượng tự nhiên  - Hoạt động mọi lúc mọi nơi  **-** Hoạt động mọi lúc mọi nơi |
|  |  |  |
| **Lĩnh vực phát triển thể chất** | | |
| MT 13. Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh  MT 14. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động.  MT 15:Trẻ phối hợp tốt tay mắt trong vận động tung ,đập,ném ,bắt bóng  MT17.Trẻ thể hiện sự nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp | Thể dục sáng, bài tập vận động cơ bản  - Hô hấp: Hít vào, thở ra.  - Tay:  + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay).  + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu).  - Lưng, bụng, lườn:   * + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. * + Quay sang trái, sang phải.   + Nghiêng người sang trái, sang phải.  - Chân:   * + Nhún chân. * + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ.   + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối  - Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.  -Tung bắt bóng với người đối diện (khoảng cách 3m)  - Chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây | * + Nhún chân. * + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ.   + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối  Hoạt động học  + Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.  - Hoạt động học  -Tung bắt bóng với người đối diện (khoảng cách 3m)  - Chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây  - Hoạt động ngoài trời  Hoạt đông chiều |
| **Lĩnh vực phát triển nhận thức** | | |
| **\* Khám phá khoa học** | | |
| MT 22. Trẻ làm một số thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán.  MT23.Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau  MT 24. Trẻ có khả năng phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.  MT 25. Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi | - Một số đặc điểm, tính chất của nước, màu nước  - Đặc điểm tích chất của cát, đá, đất, sỏi.  - Sự kỳ diệu của nước; Sự bay hơi của nước; chìm nổi; Tan hay không tan...  - Đặc điểm tích chất của cát, đá, đất, sỏi.  - Sự khác nhau giữa ngày và đêm.  - Hiện tượng tự nhiên: (Mưa ,lũ quét, sạt lở đất, Bão, lốc xoáy, gió, hạn hán)  - Nhận xét kết quả các thí nghiệm đơn giản  - Các nguồn nước trong môi trường sống  - Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước  - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây cối.  - Đặc điểm tích chất của cát, đá, đất, sỏi. | - Hoạt đông học:  + Tìm hiểu về Nước-  - Hoạt động học:  - Hoạt động học:  + Tìm hiểu về các hiện tượng tự nhiên  - Hoạt động học  - Hoạt động ngoài trời  - Hoạt động mọi lúc mọi nơi |
| **Làm quen với một số khái niệm toán sơ đẳng** | | |
| MT 36. Trẻ sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.  MT 39. Trẻ mô tả được các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày. | - Đo dung tích bằng một đơn vị đo  - Nhận biết các buổi: Sáng- Trưa- Chiều- Tối | **- Hoạt động học:**  **+** Đo dung tích bằng một đơn vị đo  - Chơi ngoài trời  **- Hoạt động học:**  + Dạy trẻ nhận biết các buổi : Sáng- Trưa- Chiều- Tối |
| **Khám phá xã hội** | | |
| MT 47. Trẻ kể được tên và đặc điểm của một số ngày lễ hội | - Đặc điểm nổi bật của các ngày lễ hội của quê hương, đất nước | **- Hoạt động mọi lúc mọi nơi** |
| ***Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ*** | | |
| **\* Nghe và hiểu lời nói**  MT 51. Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại | - Nói, thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp. | ***-* Hoạt động mọi lúc mọi nơi** |
| **\* Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày** | | |
| MT 54. Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định  MT 56. Trẻ đọc thuộc thơ, ca dao, đồng dao | - Nghe hiểu nội dung câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định trong giao tiếp hằng ngày.  - Nghe hiểu nội dung câu chuyện:  Giọt nước tý xíu  - Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ,...phù hợp với độ tuổi  + Thơ: Mùa hè của em  + Thơ: Ông mặt trời  +Thơ :Cầu vồng | **- Hoạt động học:**  + Truyện: Giọt nước tí xíu  - Hoạt động học:  + Thơ: Mùa hè của em  +Thơ :Cầu vồng  + Thơ: Ông mặt trời |
| ***Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ*** | | |
| MT 66. Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.  MT 67. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ  MT 68. Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức( vỗ tay theo tiết tấu chậm)  MT 73. Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.  MT 74. Trẻ biết xé , cắt theo đường thẳng, đường cong...và dán thành sản phẩm có màu sắc, bô cục  MT 76. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng gấp, xếp hình để tạo thành các sản phẩm có màu sắc, hình dáng khác nhau | - Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau(nhạc thiếu nhi, dân ca).  + Nghe hát: Mưa hè  + Nghe hát: Hạt nắng, hạt mưa  + Nghe hát: Ánh trăng hòa bình  - Hát đúng giai điệu bài hát, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.  + Dạy hát: Cho tôi đi làm mưa với  - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu của các bài hát, bản nhạc.  - Sử dụng kỹ năng vẽ để vẽ, tô màu các bức tranh phù hợp với chủ đề.  *+Vẽ, tô màu cảnh mùa hè*  *+Vẽ chiếc ô*  Sử dụng kỹ năng xé, cắt, dán các bức tranh phù hợp với chủ đề:  + *Xé, dán mặt trời và những đám mây*  - Sử dụng kỹ năng gấp, xếp để tạo ra các sản phẩm có hình dáng khác nhau:  *+ Làm chong chóng.* | **- Hoạt động học:**  + Nghe hát: Mưa hè  + Nghe hát: Hạt nắng, hạt mưa  + Nghe hát: Ánh trăng hòa bình  - Hoạt động mọi lúc mọi nơi  **- Hoạt động học:**  + Dạy hát: Cho tôi đi làm mưa với  - Hoạt động mọi lúc mọi nơi  - Hoạt động học:  + Dạy VĐ vỗ tay theo TTC bài hát “ Mùa hè đến”  - Hoạt động mọi lúc mọi nơi  - Hoạt động học:  + Vẽ, tô màu cảnh mùa hè  - Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Vẽ chiếc ô  - Hoạt động mọi lúc mọi nơi  + *Xé, dán mặt trời và những đám mây*  - Hoạt động góc  - Hoạt động mọi lúc mọi nơi |
| **Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội** | | |
| **\* Quan tâm đến môi trường**  MT 95. Trẻ không để nước tràn khi rửa tay, tắt quạt, điện khi ra khỏi phòng | - Tiết kiệm điện, nước | - Hoạt động học  - Hoạt động mọi lúc mọi nơi |